TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2024/HSST
Ngày 22-10-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: bà Nguyễn Thị Chuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Cao Thị Lan

2. Bà Trần Thị Nơi

- Thư ký phiên tòa: bà Doãn Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: ông Phạm Đức Hoành - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 130/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:131/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Vũ Văn Đ, sinh ngày 18-4-1979; tại: xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Bình

Nơi cư trú: thôn Ph, xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Đ (đã chết) và bà Vũ Thị Nh, sinh năm 1942; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Bản án số 173/HSST ngày 24-06-1998 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt Vũ Văn Đ 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân. Bản án số 92/HSST ngày 26-06-1999 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt Vũ Văn Đ xử 9 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân". Bản án số 14/HSST ngày 30-05-2000 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt Vũ Văn Đ 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân". Bản án số 128/HSST ngày 16-10-2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xử phạt Vũ Văn Đ 27 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo bị tạm giữ từ 14-6-2024 đến ngày 20-6-2024 chuyển tạm giam, hiện nay đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình; bị cáo được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Ông Trần Đình Q, sinh năm 1967; vắng mặt

Nơi cư trú: thôn T, xã M, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

2. Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1990; vắng mặt

Nơi cư trú: thôn H, xã H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 40 phút ngày 14-6-2024, tại đoạn đường quốc lộ 39A thuộc địa phận thôn Vũ Đông, xã Hồng Lĩnh, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang bị cáo Vũ Văn Đ có hành vi cất giấu trong lòng bàn tay trái 01 gói giấy tráng kim màu trắng, bên trong chứa 0,1170 gam ma tuý, loại Heroine. Bị cáo Đ khai số ma túy trên, bị cáo Đ mua của một khoảng 40 tuổi (không biết họ, tên, địa chỉ), ở khu vực xã Hồng Lĩnh, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng. Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã tiến hành niêm phong 01 gói ma tuý trên trước sự chứng kiến của ông Trần Đình Q và anh Nguyễn Anh T. Cùng ngày 14-6-2024, cơ quan CSĐT Công an huyện Hưng Hà đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Văn Đ không thu giữ tài sản, đồ vật gì.

Tại bản kết luận giám định số số 905/KL-KTHS ngày 18-6-2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine), *có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định chất ma túy và tiền chất*, có khối lượng 0,1170 gam (Không phẩy một nghìn một trăm bảy mươi gam). *Heroine STT: 09, Danh mục IA, phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*

Bản cáo trạng số 132/CT-VKSHH ngày 27-9-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Vũ Văn Đ ra trước Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Vũ Văn Đ khai nhận: khoảng 8 giờ 00 phút ngày 14-6-2024, bị cáo đi nhờ xe máy một người đàn ông không quen biết đến địa phận xã Hồng Lĩnh, huyện Hưng Hà mục đích tìm mua ma túy, loại Heroine để sử dụng. Khi đi đến địa phận thôn Vũ Đông, xã Hồng Lĩnh, huyện Hưng Hà, bị cáo xuống xe tiếp tục đi bộ một mình được một đoạn, bị cáo đã gặp và mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi không biết họ, tên, địa chỉ một gói ma túy, loại Heroine được gói trong một gói giấy tráng kim màu trắng với số tiền là 200.000 đồng. Bị cáo cầm gói ma túy ở lòng bàn tay trái và đi bộ tìm nơi sử dụng thì bị Công an

huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ gói ma túy tại đoạn đường QL 39A thuộc địa phận thôn Vũ Đông, xã Hồng Lĩnh, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà giữ quyền công tố, sau khi phân tích nội dung vụ án, hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Vũ Văn Đ như tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử (Viết tắt là HĐXX): tuyên bố bị cáo Vũ Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn Đ từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 14-6-2024; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vũ Văn Đ; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu để tiêu huỷ toàn bộ số ma túy thu của bị cáo Vũ Văn Đ là vật chứng của vụ án, sau khi giám định được niêm phong trong 01 phong bì số 905/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Vũ Văn Đ không tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo ân hận về hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những người làm chứng là ông Trần Đình Q và anh Nguyễn Anh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy tại giai đoạn điều tra, ông Q và anh T đã có lời khai đầy đủ lưu trong hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt của những người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về chứng cứ xác định có tội: lời khai của bị cáo Vũ Văn Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập hồi 08 giờ 55 phút ngày 14-6-2024, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Hồng Lĩnh, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Biên bản khám xét do Công an huyện Hưng Hà lập hồi 17 giờ 45 phút ngày 14-6-2024 tại nhà ở của Vũ Văn Đ thôn Phú Nông, xã Lô Giang, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an huyện Hưng Hà lập hồi 10 giờ 30 phút ngày 14-6-2024 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Hồng Lĩnh, huyện Hưng Hà; Bản kết luận giám định số 905/KL-KTHS ngày 18-6-2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Lời khai của những người làm chứng là ông Trần Đình Q và anh Nguyễn Anh T.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 08 giờ 40 phút ngày 14-6-2024, tại đoạn đường quốc lộ 39A thuộc địa phận thôn Vũ Đông, xã Hồng Lĩnh, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; bị cáo Vũ Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,1170 gam ma túy, loại Heroine, mục đích sử dụng, bị Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo Vũ Văn Đ đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định như sau:

Điều 249. ***Tội tàng trữ trái phép chất ma túy***

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

……

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Do đó, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Vũ Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy: hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý mà bị cáo Vũ Văn Đ thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các

chất ma túy của Nhà nước, hủy hoại trực tiếp sức khỏe của chính bản thân bị cáo và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác; tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc loại tội nghiêm trọng; về tình tiết tăng nặng: bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự; về tình tiết giảm nhẹ: trong giai đoạn điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bố đẻ của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ giải phóng, là người có công với cách mạng nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu đã nhiều lần bị kết án và phải chấp hành án phạt tù về các tội: "Trộm cắp tài sản" và "Mua bán trái phép chất ma túy", nhưng sau khi chấp hành hình phạt tù, bị cáo không lấy đó làm bài học, không chịu ru dưỡng rèn luyện, cải tạo mà vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, tiếp tục cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: bị cáo tàng trữ ma tuý để sử dụng, không có mục đích vụ lợi, bản thân bị cáo là người nghiện ma tuý, không có thu nhập ổn định, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án: toàn bộ số ma túy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà thu giữ của bị cáo Vũ Văn Đ vào ngày 14-6-2024. Sau khi giám định, cơ quan giám định đã hoàn trả mẫu vật giám định trong phong bì niêm phong số 905/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình cần tịch thu để tiêu huỷ là phù hợp quy định tại Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về nguồn gốc số ma túy bị Công an huyện Hưng Hà thu giữ ngày 14-6-2024. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đằng khai nhận 01 gói ma túy, loại Heroine bị thu giữ ngày 14-6-2024 là do bị cáo Đ mua của 01 người đàn ông khoảng 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ) ở khu vực xã Hồng Lĩnh, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, mục đích để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã tiến hành điều tra, xác minh, ngoài lời khai của bị cáo Đ không còn tài liệu, chứng cứ nào khác, không xác định được con người cụ thể đã bán ma túy cho bị cáo Đ nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[9] Về án phí: bị cáo Vũ Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Vũ Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Văn Đ 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 14-6-2024.

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ 0,0997 gam (Không phẩy không nghìn chín trăm chín mươi bảy gam) mẫu vật gửi giám định và toàn bộ bao gói thu giữ của Vũ Văn Đ trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 694/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình.

Vật chứng của vụ án hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02-10-2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

4. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Văn Đ phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: áp dụng Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Vũ Văn Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hưng Hà;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Chuyên